

Số: 90/2017/QĐST-HNGĐ

V, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2017 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981.**

HKTT: Thôn P1, xã X, huyện V, tỉnh Thái bình.

**Bị đơn: Anh Nguyễn Thế Q, sinh năm 1976.**

HKTT: Thôn P1, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Q.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**-Về quan hệ con chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Q có 02 con chung là Nguyễn Yến C, sinh ngày 08/8/2008 và Nguyễn Thế V, sinh ngày 19/6/2010. Ly hôn anh chị thống nhất: Từ tháng 7/2017 đến hết tháng 02/2018 giao con chung Nguyễn Yến C cho anh Nguyễn Thế Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thế V cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Từ tháng 03/2018 chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Nguyễn Yến C, Nguyễn Thế V, không yêu cầu anh Nguyễn Thế Q cấp dưỡng nuôi con.

Chị T, anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Chị T, anh Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- **Về quan hệ tài sản:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Q thống nhất trình bày: Không đề nghị Tòa án giải Quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002637 ngày 16/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật** ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục THADS huyện V;
- UBND xã X.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Tiệp**